TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2017/HNGĐ-ST Ngày: 11 - 8 - 2017 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bấm.

2. Ông Phạm Duy Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa*:** Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 127/2017/TLST-HNGĐ ngày 14/4/2017 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 519/2017/QĐXX-ST ngày 06/7/2017 và Quyết định hoãn phiên toà số 622/2017/QĐST-HNGĐ ngày 25/7/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1983;

ĐKHKTT: Thôn C, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Xóm L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1985;

ĐKHKTT: Thôn C, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Xóm L, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/3/2017, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Minh Đ trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Kim O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán Việt Nam, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố H vào ngày 26 tháng 12 năm 2007. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian, từ tháng 12 năm 2016 thường xuyên mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát, đánh chửi nhau. Hai bên gia đình và chính quyền địa phương đã khuyên giải nhưng không có kết quả. Từ tháng 12 năm 2016 vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai về tình cảm, kinh tế. Nay anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên có đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Kim O.

Về việc nuôi con: Anh và chị O có hai con chung là Nguyễn Nam K, sinh ngày 05/7/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2011. Ly hôn anh đồng ý để chị O nuôi hai con Nguyễn Nam K và Nguyễn Minh K. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Anh và chị O không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Tại bản tự khai ngày 17/4/2017, biên bản ghi lời khai và buổi hòa giải, bị đơn chị Nguyễn Thị Kim O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị thống nhất ý kiến như anh Nguyễn Minh Đ về thời gian kết hôn và tình trạng, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, chị có những lời nói không đúng mực, xúc phạm anh Đ dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát, đánh cãi nhau. Đến nay, chị xác định anh chị có mâu thuẫn và đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2016 nhưng chị không đồng ý ly hôn vì các các con còn nhỏ cần sự chăm sóc của cả bố và mẹ.

Về việc nuôi con: Chị và anh Đ có hai con chung là Nguyễn Nam K, sinh ngày 05/7/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2011. Trong trường hợp ly hôn, chị O nhận nuôi hai con chung Nguyễn Nam K và Nguyễn Minh K. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị và anh Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tòa án đã thu thập chứng cứ đối với gia đình, chính quyền địa phương về quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị O, thể hiện: Do anh Đ và chị O có mâu thuẫn nên từ tháng 12 năm 2016 anh chị đã sống ly thân. Nguyên nhân do anh chị không hợp nhau về tính cách, bất đồng quan điểm sống, anh chị thường xuyên đánh cãi nhau. Tổ dân phố đã hòa giải mâu thuẫn vợ chồng anh chị nhưng không có kết quả

mà ngày càng trầm trọng. Gia đình và chính quyền địa phương đều xác nhận vợ chồng anh Đ và chị O có hai con chung và không có tài sản chung.

Tại phiên toà, anh Đ khai phù hợp như nội dung nêu trên và giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị O. Đề nghị Tòa án giao hai con chung Nguyễn Nam K, sinh ngày 05/7/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2011 cho chị O trực tiếp nuôi; không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản.

Chị O vắng mặt lần thứ hai, không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án nguyên đơn đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ, không có mặt theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ pháp luật về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, phát sinh giữa các đương sự đều cư trú tại địa bàn quận Ngô Quyền nên theo quy định của khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Về quan hệ hôn nhân: Mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Kim O rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, các Điều 57; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Minh Đ, xử anh Nguyễn Minh Đ được ly hôn chị Nguyễn Thị Kim O; giao hai con chung Nguyễn Nam K và Nguyễn Minh K cho chị O trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; không giải quyết về cấp dưỡng nuôi con và về tài sản, tuyên quyền kháng cáo và anh Đ phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự: Anh Nguyễn Minh Đ có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Thị Kim O. Đây là quan hệ pháp luật về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, phát sinh giữa các đương sự đều cư trú tại địa bàn quận Ngô Quyền nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[2] Về thời hạn giải quyết vụ án: Ngày 14 tháng 4 năm 2017, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền thụ lý vụ án; đến ngày 06 tháng 7 năm 2017, Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Như vậy, Tòa án đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại điểm a khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 519/2017/QĐST-HNGĐ ngày 06/7/2017 cho chị O nhưng tại phiên toà ngày 25/7/2017, chị O vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên toà số 622/2017/QĐST-HNGĐ và ấn định phiên tòa được mở lại vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 11 tháng 8 năm 2017. Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho chị O. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Nguyễn Thị Kim O vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Toà án xét xử vụ án vắng mặt chị O theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Kim O được xác lập từ ngày 26 tháng 12 năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng. Đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình chung sống anh Đ và chị O hạnh phúc được một thời gian, từ tháng 12 năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, anh chị thường xuyên đánh cãi nhau, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2016 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai về tình cảm, kinh tế. Xét mâu thuẫn giữa anh Đ và chị O đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đ.

[5] Về việc nuôi con: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Kim O có hai con chung là Nguyễn Nam K, sinh ngày 05/7/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2011. Anh chị thống nhất đề nghị giao hai con chung cho chị O trực tiếp nuôi và không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét: Việc thỏa thuận giữa anh Đ và chị O là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội, cũng như nguyện vọng của con chung khi bố mẹ ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình giao hai con chung Nguyễn Nam K và Nguyễn Minh K cho chị O trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hai bên đương sự tự thỏa thuận, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Về việc chia tài sản: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Kim O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Anh Nguyễn Minh Đ phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Kim O được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh Đ được ly hôn chị Nguyễn Thị Kim O.

- Về việc nuôi con: Giao hai con chung Nguyễn Nam K, sinh ngày 05/7/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2011 cho chị Nguyễn Thị Kim O trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hai bên đương sự tự thỏa thuận, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Kim O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Minh Đ phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 2764 ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Minh Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án:

+ Nguyên đơn anh Nguyễn Minh Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị đơn chị Nguyễn Thị Kim O được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường L, quận N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng